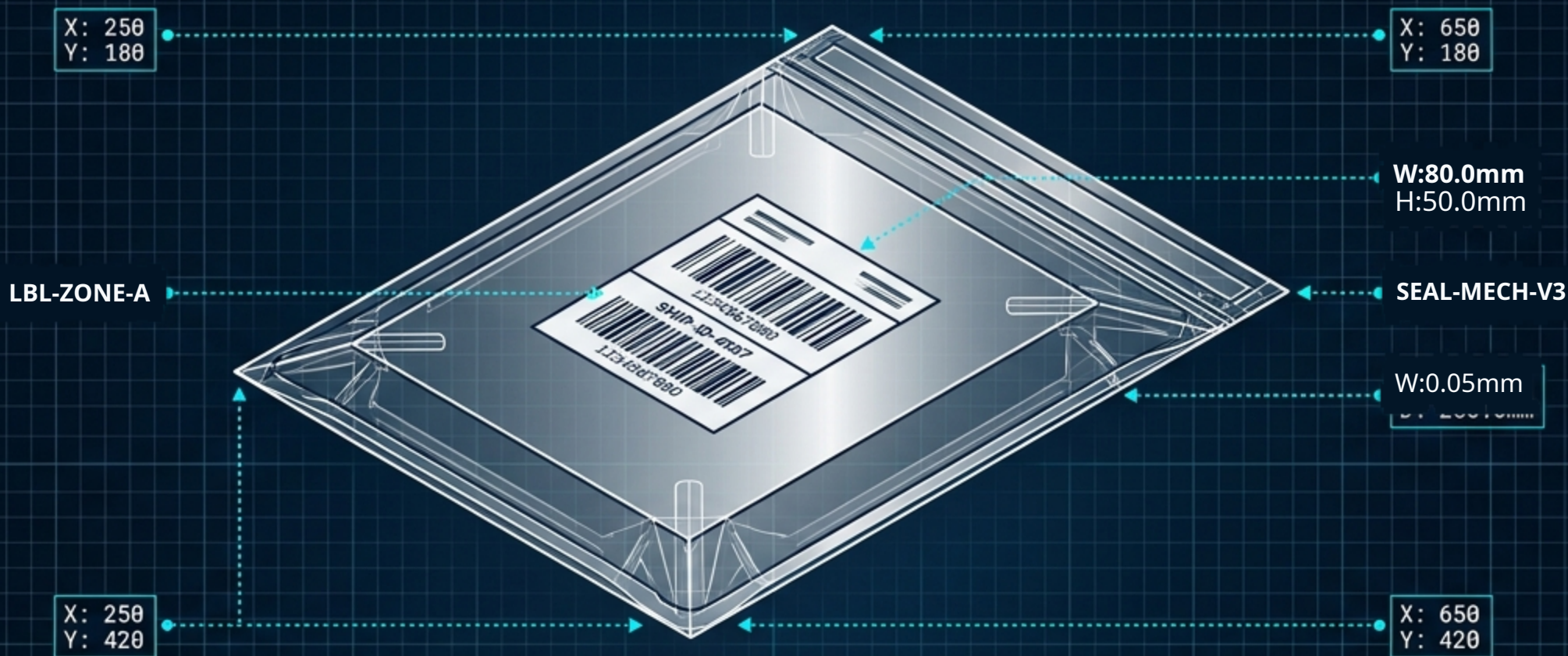




Xác định thông số túi gửi hàng tùy chỉnh

Cầm nang người mua về thiết kế bao bì vận chuyển mềm

Đồng bộ tuyến vận chuyển, cơ chế đóng, vùng in và hoạt động hoàn tất
đơn hàng để tạo báo giá nhà cung cấp chính xác, khả thi.

DỰ ÁN:
BẢN THIẾT KẾ GIAO HÀNG MỀM

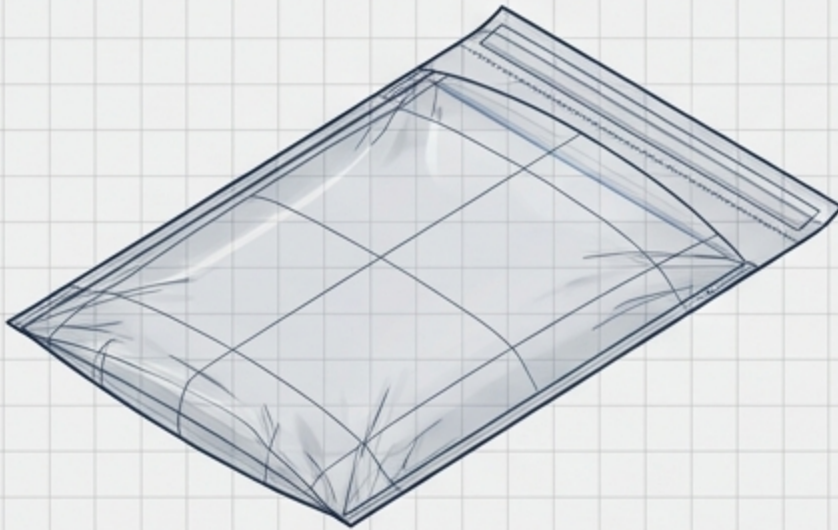
BẢN
SỬA:
A.01

NGÀY:
2024-10-26

001-TIÊU ĐỀ

ĐỊNH NGHĨA TÚI GỬI HÀNG MỀM

TÚI GỬI HÀNG MỀM [TRỌNG TÂM]



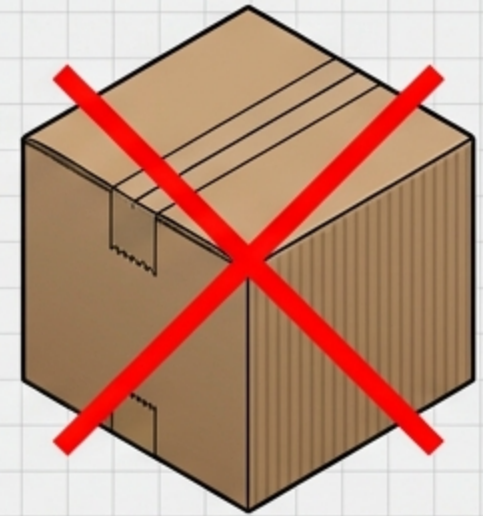
Bao bì ngoài nhẹ, mềm dẻo được thiết kế riêng để gửi hàng và chứa hàng trong quá trình vận chuyển.

TÚI BẢO VỆ BÁN LẺ [LOẠI TRỪ]



Phải phân biệt rõ với túi xách bán lẻ, túi đựng quần áo, phong bì chuyển phát, túi thư có đệm và túi vận chuyển tái sử dụng.

BAO BÌ VẬN CHUYỂN CỨNG [LOẠI TRỪ]

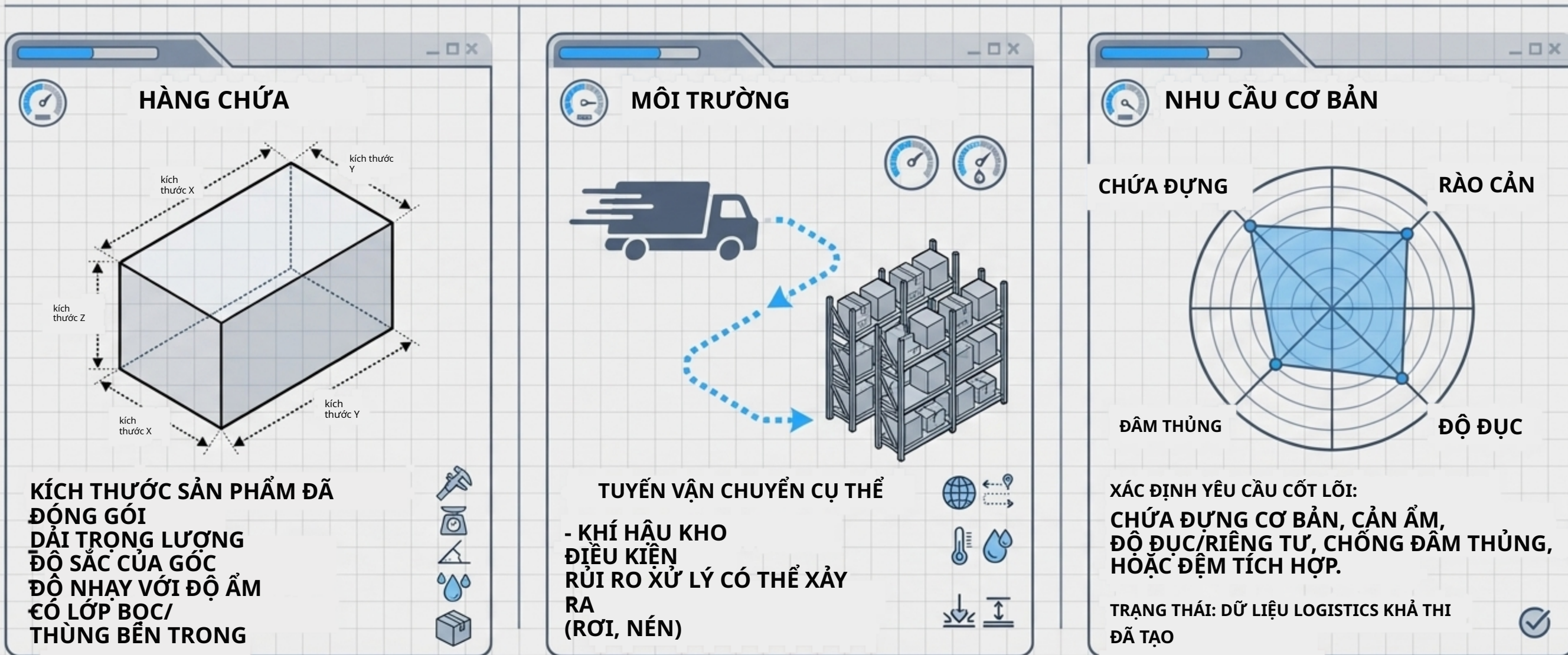


Khác với thùng cứng, túi mềm thông thường có thể không tự bảo vệ được hàng dễ vỡ, sắc nhọn, dạng lỏng hoặc nhạy với lực nén.



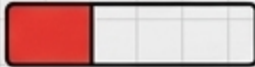
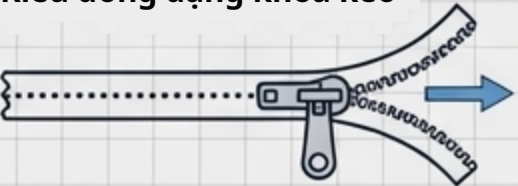
CẢNH BÁO TUÂN THỦ: NHÃN TUYÊN BỐ “CÓ THỂ TÁI CHẾ”, “CÓ THỂ Ủ PHÂN” HOẶC “AN NINH” ĐÒI HỎI HỆ VẬT LIỆU XÁC ĐỊNH VÀ XÁC MINH CÁCH THẢI BỎ TẠI ĐỊA PHƯƠNG, KHÔNG PHẢI BIỂU TƯỢNG ĐỒ HỌA CHUNG.

GIAI ĐOẠN 1: LẬP HỒ SƠ RỦI RO VẬN CHUYỂN VÀ CHỨA ĐỰNG



CẢNH BÁO TUÂN THỦ: NHÃN TUYÊN BỐ “CÓ THỂ TÁI CHẾ”, “CÓ THỂ Ủ PHÂN” HOẶC “AN NINH” ĐÒI HỎI HỆ VẬT LIỆU XÁC ĐỊNH VÀ XÁC MINH CÁCH THẢI BỎ TẠI ĐỊA PHƯƠNG, KHÔNG PHẢI BIỂU TƯỢNG ĐỒ HỌA CHUNG.

GIAI ĐOẠN 2: QUY TRÌNH ĐÓNG VÀ HOÀN TRẢ

		 Vận hành Tốc độ hoàn tất đơn	 Trải nghiệm người dùng cuối	 Mức sẵn sàng hoàn trả
Nắp tự dán				
Nắp hoàn trả có thể dán lại				
Keo dán Dải				
Kiểu đóng dạng khóa kéo				

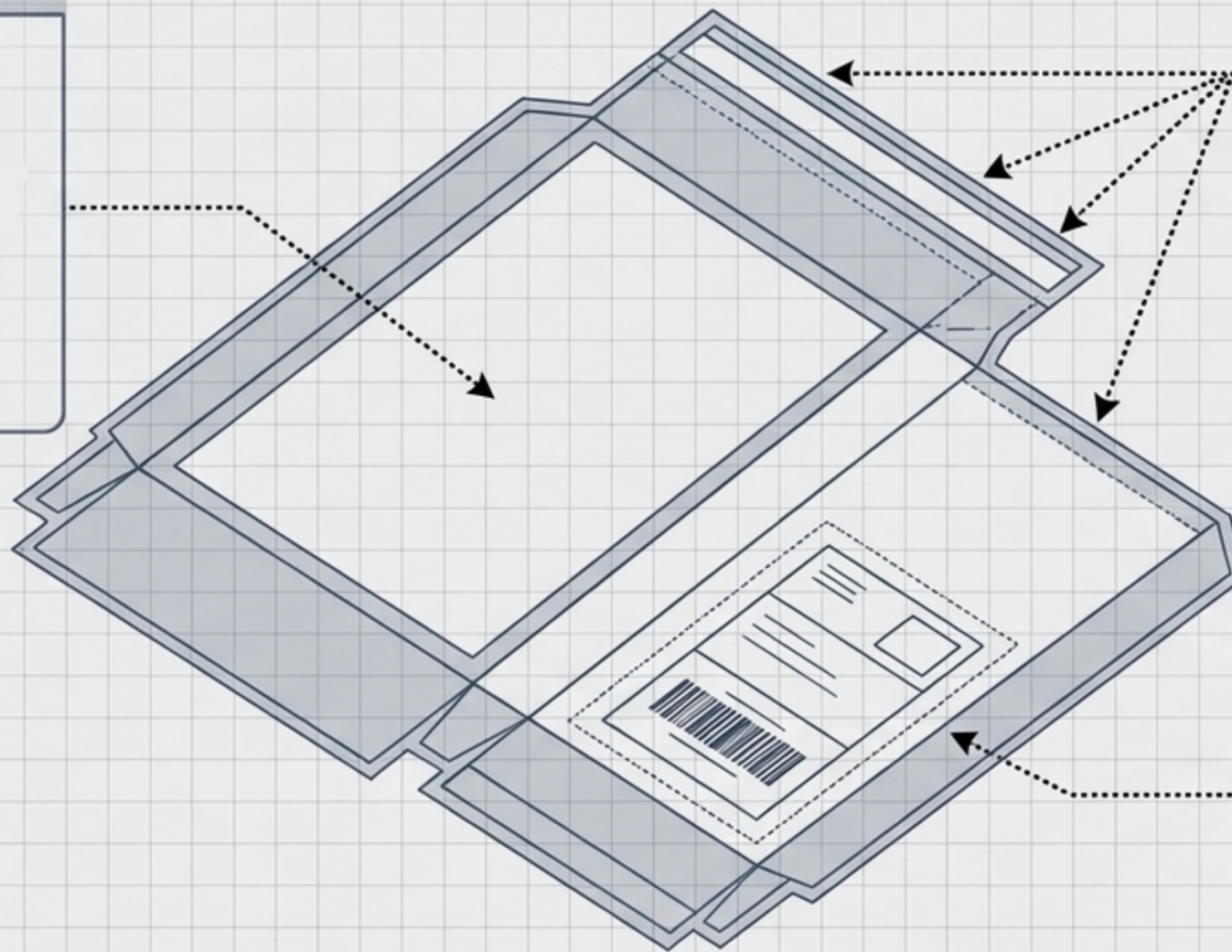
Phải chọn quy trình đóng sớm vì nó tạo ra các yêu cầu đóng gói vận hành và hành trình hoàn trả của người dùng hoàn toàn khác nhau.



Cảnh báo về dấu hiệu can thiệp:
Không bao giờ giả định kiểu đóng vốn đã “chống can thiệp”. Nếu yêu cầu dấu hiệu can thiệp, phải xác định nghiêm ngặt dấu hiệu vật lý mà người nhận phải quan sát và cách xử lý hàng hoàn trả.

GIAI ĐOẠN 3: ÁNH XẠ THIẾT KẾ VÀO KHUÔN BỂ VẬT LÝ

Vùng thiết kế
Thiết kế sẵn sàng cho khuôn
bể so với
bố cục do nhà cung cấp đề
xuất
(chỉ dựa nghiêm ngặt trên
kích thước
sản phẩm đã đóng gói và
hướng ưu tiên).



Vùng loại trừ
Mép tràn, vùng hàn,
hông xếp, vùng nắp và
vùng bắt buộc không in.

Tích hợp hãng vận chuyển
Vị trí nhãn địa chỉ,
vùng trống mã vạch bắt
buộc, văn bản pháp lý và
vùng
có nguy cơ trầy xước cao.



Cảnh báo độ tương phản: Thiết kế sáng hoặc tối có độ tương phản cao ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng quét nhãn của hãng vận chuyển và độ dễ đọc trên màn hình mềm.

GIAI ĐOẠN 4: TUÂN THỦ VÀ CHỨNG MINH VẬT LIỆU

HẠNG MỤC XEM XÉT

-  - Độ đục bảo vệ riêng tư
-  - Giới hạn mùi
-  - An toàn tiếp xúc thực phẩm
-  - Tỷ lệ thành phần tái chế
-  - Chất bị hạn chế
-  - Yêu cầu thải bỏ chính xác

QUY TẮC “KHÔNG BẢO ĐẢM”

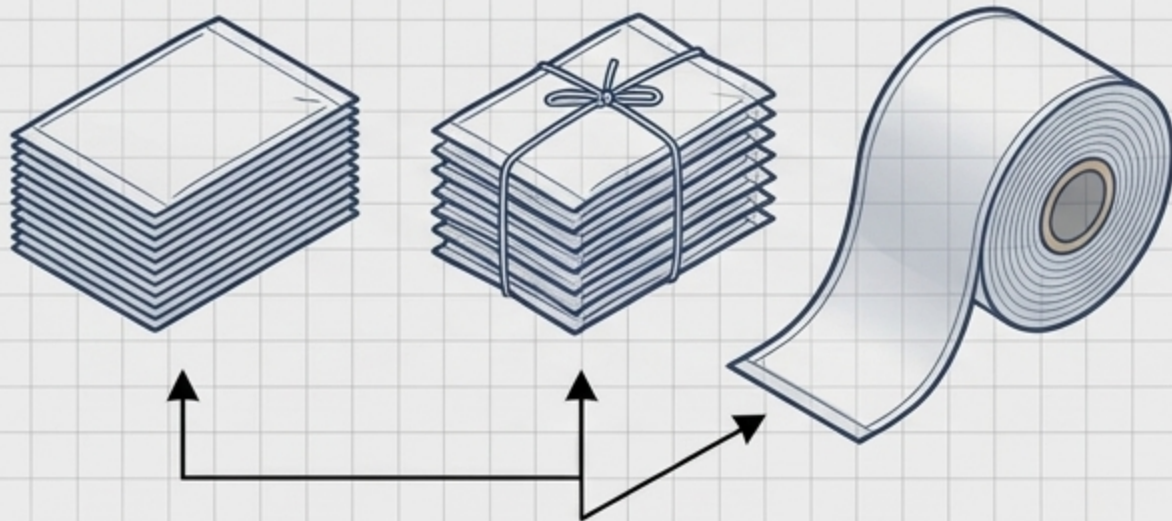
-  Không cam kết khả năng bảo vệ,
-  chống can thiệp, tái chế, phân hủy sinh học, chống nước, hoặc tương thích tự động hóa nếu chưa xác minh vật lý.
-  - Không tuyên bố chính xác đặc tính vật liệu, sức chứa, giá, số lượng tối thiểu hoặc thời gian giao hàng trước khi duyệt cuối.

Yêu cầu quan trọng về bề mặt hoặc tuân thủ cần xem xét mẫu vật lý/thử nghiệm.

GIAI ĐOẠN 5: TÍCH HỢP KHO VÀ LOGISTICS HOÀN TẤT ĐƠN

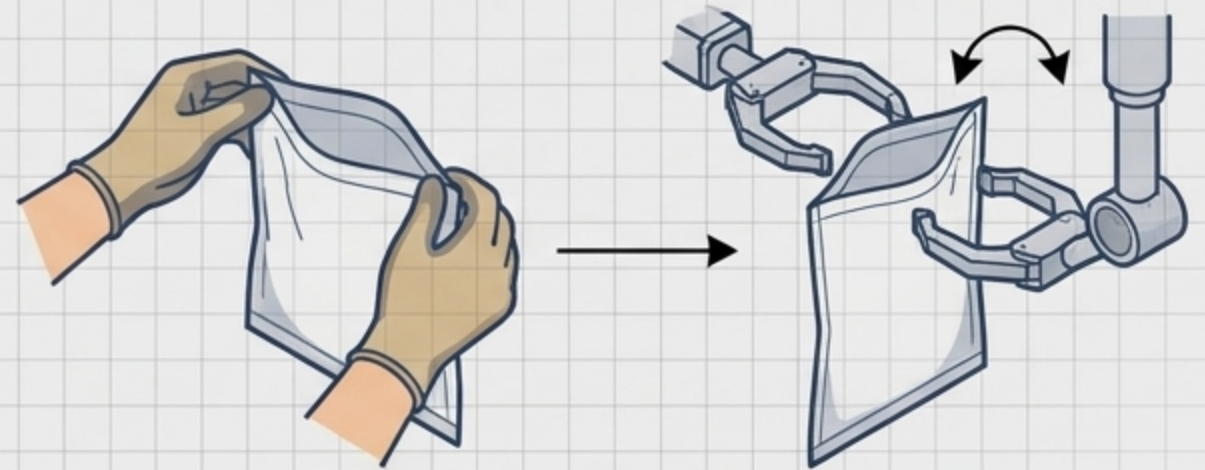
CHỈ SỐ SẢN LƯỢNG: Xác định số lượng theo kích thước, phiên bản thiết kế, tần suất đặt hàng, và liệu các thiết kế sẽ được gộp hay tách trong thùng.

TRẠNG THÁI LƯU KHO ĐẦU VÀO



Xếp phẳng, đóng bó hay cấp theo cuộn?
Xác định yêu cầu ghi nhãn thùng, giới hạn pallet và giới hạn không gian kho.

HOÀN TẤT ĐƠN ĐẦU RA



Phân biệt xử lý đóng gói thủ công với máy hoàn tất đơn tự động. Hành vi mở và cấp liệu là biến số quan trọng làm thay đổi yêu cầu kết cấu của túi.

Khung RFQ tổng hợp 10 điểm

1

1. Định nghĩa sản phẩm

- [1] Túi phải chứa sản phẩm nào và kích thước sau đóng gói là bao nhiêu?
- [2] Có rủi ro nào về vận chuyển, xử lý, độ ẩm, riêng tư hoặc đâm thủng?
- [5] Có cần đệm hoặc lớp bảo vệ bên trong riêng biệt không?

2

2. Quy trình và khả năng sử dụng

- [3] Túi dùng cho một lần gửi, hoàn trả hay sử dụng nhiều lần?
- [4] Cần quy trình đóng và hoàn trả cụ thể nào?

3

3. Thiết kế đồ họa và kết cấu

- [6] Thương hiệu, nhãn địa chỉ, mã vạch và văn bản pháp lý phải ở đâu?
- [7] Ưu tiên định dạng, hướng, hông xếp và hướng mở túi nào?
- [8] Các tuyên bố về vật liệu, thải bỏ, tuần thủ hoặc thành phần tái chế có phải xem xét không?

4

4. Logistics và xác minh

- [9] Túi sẽ được đóng gói, lưu kho và cấp vào quy trình hoàn tất đơn thể nào?
- [10] Cần mẫu và thử nghiệm vận chuyển cụ thể nào trước khi cam kết?

THẬN TRỌNG

CẢNH BÁO

Xác minh cuối cùng và cam kết thương mại



Mạch xuyên suốt: Một RFQ hoàn chỉnh
kết nối thành công kích thước
sản phẩm đã đóng gói và rủi ro vận
chuyển với kiểu
đóng, vị trí thiết kế và
quy trình hoàn tất đơn.

Yêu cầu hành động tiếp theo: Các cam kết

kỹ thuật và thương mại cuối cùng
đòi hỏi báo giá chính thức, phê duyệt
thiết kế và xem xét vật liệu vật lý.

Lưu ý cuối: Không áp dụng ước tính hoặc

bảo đảm cho đến khi xác minh
vật lý và thử nghiệm vận chuyển
hoàn tất.